

Số: 179...../QĐ-CT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng Cục Thuế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng và Văn phòng thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 05 tháng 01 năm 2022 tại Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II theo Quyết định số 1333/QĐ-CT-KT ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc kiểm tra tại Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II;

Căn cứ Quyết định số 5185/QĐ-CTTPHCM ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Cục trưởng Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 8.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với:

1. Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II

- Địa chỉ: 169 Trần Quốc Thảo, Phường 09, Quận 3, TP Hồ Chí Minh;

- Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300566614, đăng ký lần đầu ngày 12/29/2004, đăng ký lần 8 ngày 11/28/2015, do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp;

- Mã số thuế: 0300566614;

- Người đại diện theo pháp luật: Bùi Hữu Quỳnh, Giới tính: Nam;

- Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên.



2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai thuế giá trị gia tăng (năm 2020) nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp và chưa được hoàn thuế theo quy định tại khoản 1, Điều 141 Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019.

- Khai sai thuế giá trị gia tăng (năm 2020), thuế thu nhập doanh nghiệp (năm 2020) dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp theo quy định tại khoản 1, Điều 142 Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn. Áp dụng xử phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định này.

- Khoản 1, khoản 2 Điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết giảm nhẹ: không có.

b) Các tình tiết tăng nặng: không có.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: phạt tiền

Phạt vi phạm hành chính với mức tiền phạt: 21.547.537 đồng (bằng chữ: hai mươi một triệu năm trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng).

Trong đó:

+ Phạt hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (tiểu mục 4254): 10.407.364 đồng

+ Phạt hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu thuế giá trị gia tăng phải nộp (tiểu mục 4254): 4.640.173 đồng

+ Phạt kê khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp (tiểu mục 4254): 6.500.000 đồng

b) Hình thức xử phạt bổ sung: không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Tổng số tiền thuế truy thu: 75.237.685 đồng (bằng chữ: bảy mươi lăm triệu hai trăm ba mươi bảy ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng), trong đó:

+ Số tiền truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục 1052) là: 52.036.820 đồng

+ Số tiền truy thu thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 1701) là: 23.200.865 đồng



- Tổng số tiền chậm nộp tiền thuế: 8.486.271 đồng (bằng chữ: tám triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn hai trăm bảy mươi một đồng).

Trong đó:

+ Số tiền chậm nộp tiền thuế thu nhập doanh nghiệp (tiểu mục 4918): 4.464.759 đồng.

+ Số tiền chậm nộp tiền thuế giá trị gia tăng (tiểu mục 4931): 4.021.512 đồng.

Tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 11 tháng 01 năm 2022. Doanh nghiệp có trách nhiệm tự tính và nộp tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 11 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

+ Điều chỉnh giảm khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào: 2.817.545 đồng (bằng chữ: hai triệu tám trăm mười bảy ngàn năm trăm bốn mươi lăm đồng).

Đề nghị Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II điều chỉnh số thuế giảm khấu trừ nêu trên vào hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng của kỳ tính thuế nhận được Quyết định này (chỉ tiêu 37 trên Tờ khai thuế giá trị gia tăng - Mẫu số 01/GTGT).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Bùi Hữu Quỳnh là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II phải nộp số tiền phạt, tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp tiền thuế tại Điều 1 vào tài khoản số 7111.1056137 mở tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (Số 37 đường Nguyễn Huệ, Quận 01, TP Hồ Chí Minh).

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy Lợi II có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh để thu tiền.

3. Gửi cho phòng Kế khai và kế toán thuế, phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Thanh tra – Kiểm tra số 8 để tổ chức thực hiện Quyết định này. /h

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT; TTKT 8 (dtnhan, 7b).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**CỤC THUẾ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Nguyễn Thị Bích Hạnh**